|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS ĐẶNG XÁ** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  **MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 8**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**HỌC KỲ II – 18 TUẦN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Bài; Nội dung tiết dạy** | **Ghi chú** |
| **PHẦN 2.** **LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918**  **Chư­ơng I. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX** | | | |
|  |  |  |  |
| **20,21** | **36,37** | Chủ đề: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ 1858 đến 1884( bài 24+ 25) | Bài 24. Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873:  **Không dạy:Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam( Mục I)**  **Mục II: Chỉ tập trung vào các cuộc kháng chiến tiêu biểu từ 1858- 1873)**  Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884)  **Mục I, II: chọn sự kiện tiêu biểu, những diễn biến chính, tập trung vào cuộc kháng chiến ở Hà Nội(1873- 1882)** |
| **22,23** | **38,39** | Chủ đề: Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX( bài 26 +27) | Bài 26. Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX . - Mục I: Không dạy chi tiết, chỉ cần khắc sâu nhân vật Tôn Thất Thuyết, tập trung vào phong trào Cần Vương  Khởi  nghĩa Ba Đình 1886-1887. - Mục  II: Chỉ tập trung vào cuộc khởi nghĩa Hương Khê   Bài 27. Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉ XIX. |
|  |  |  | - Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế 1884-1913 (Chỉ nêu nguyên nhân bùng nổ, diễn biến cuộc khởi nghĩa Yên Thế, hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu)  - Mục II. Phong trào chống Pháp của đồng miền núi.**Không dạy.** |
| **24** | **40** | **Lịch sử địa phương:** Thăng Long – Hà Nội 1802 - 1884 |  |
|  |  | Bài 28. Trào lưu cải cách duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX. | **Không dạy** |
| **25** | **41** | Làm bài tập lịch sử |  |
| **26** | **42** | Kiểm tra viết 1 tiết. |  |
| **Ch­ương II.** **Xã hội Việt Nam (từ năm 1897 đến năm 1918)** | | | |
| **27** | **43** | Chủ đề: Xã hội Việt Nam từ năm 1897 đến năm 1918( bài 29 + 30) | Bài 29. Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam:  **-*Mục I****:Chỉ nêu ngắn gọn chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và lí giải mục đích của cuộc khai thác.*  ***-Mục II****: Hướng dẫn học sinh tự học* |
| **28** | **44** |  | **Bài 30. Phong trào yêu n­ước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 :**  -***Mục I:*** Không trình bày diễn biến của các phong trào yêu nước, chỉ nhấn mạnh hai xu hướng cứu nước chính: bạo động và cải cách gắn liền với một số nhà yêu nước tiêu biểu.  **-*Mục II.1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến:* Khuyến khích học sinh tự học.**  **- *Mục II.2Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế(1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên*: Không dạy** |
| **29** | **45** | **Lịch sử địa phương:** Thăng Long – Hà Nội 1885 - 1918 |  |
| **30** | **46** | Bài 31. Ôn tập lịch sử Việt Nam (từ năm 1858 đến năm 1918) |  |
| **31** | **47** | Kiểm tra học kì II |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÓM TRƯỞNG** | Đặng Xá, ngày ....tháng.....năm 2020  **BAN GIÁM HIỆU DUYỆT** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS ĐẶNG XÁ** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  **MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 9**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**HỌC KỲ II – 18 TUẦN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Bài; Nội dung tiết dạy** | **Ghi chú** |
| **20** | **19** | Bài 16. Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở n­ước ngoài trong những năm 1919 – 192`5 | Mục II. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923 – 1924) và Mục III. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc ( 1924 -1925):  **Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những sự kiện tiêu biểu, không dạy chi tiết.** |
| **20** | Bài 17. Cách mạng Việt Nam tr­ước khi Đảng Cộng sản ra đời | -**Mục I:** Bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam( 1926- 1927). **Không dạy**  **- Mục III.** Việt Nam Quốc dân đảng và cuộc khởi nghĩa Yên Bái. ***Không dạy***  -***Mục IV***. *Ba tổ chức cộng sản nối tiếp nhau ra đời trong năm 1929*: **Không dạy ở bài này, tích hợp vào Mục I. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Bài 18. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (ở nội dung hoàn cảnh lịch sử trước khi Đảng ra đời)** |
| **Ch­ương II.** **Việt Nam trong những năm 1930 – 1939** | | | |
| **21** | **21** | Bài 18. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời | **-Mục II**. *Luận cương chính trị (10 -1930):* Tự học có hướng dẫn  Câu hỏi 2 cuối bài ko yêu cầu trả lời |
| **22** | Bài 19. Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935 | -*Mục I. Việt Nam trong thời kì khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933):* **Không dạy**  -*Mục II. Phong trào cách mạng 1930 – 1931 với đỉnh cao là Xô viết – Nghệ Tĩnh:* **Chỉ nêu thời điểm bùng nổ, địa phương nơi phong trào diễn ra mạnh mẽ nhất và ý nghĩa của phong trào.**  - Mục III. Lực lượng CM được phục hồi. ***Không dạy*** |
|  |  | Bài 20. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 – 1939 | **Không dạy** |
| **Ch­ương III. Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng Tám 1945** | | | |
|  |  | Bài 21. Việt Nam trong những năm 1939 – 1945 | **Không dạy** |
| **22** | **23** | Bài 22. Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 | -Mục I. Mặt trận Việt Minh ra đời (19-5- 1941): **Chỉ nêu sự thành lập Mặt trận Việt Minh và nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh**  -Mục II.2. Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945: **Tự học học có hướng dẫn** |
|  | **24** | Bài 23. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập n­ước Việt Nam dân chủ Cộng hoà. | -Mục II. Giành chính quyền ở Hà -Nội Mục III. Giành chính quyền trong cả nước:**tích hợp thành mục: *Diễn biến Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.* (Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu).** |
| **Ch­ương IV. Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám**  **đến toàn quốc kháng chiến** | | | |
|  |  | Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 – 1946) | -Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới: **Chỉ nêu sự kiện bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong cả nước ( 6-1-1946)**  -Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược: **Chỉ nêu sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn (23-9-1945) mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai và chính sách hòa hoãn với quân Tưởng.**  -Tích hợp các Mục II, Mục III, Mục IV, Mục V, Mục VI của bài thành Mục.“Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc ” |
| **23** | **25** |
| **Ch­ương V. Việt Nam từ cuối năm 1946 đến năm 1954** | | | |
|  |  | Bài 25. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950) | -Mục I. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ ( 19-12-1946): **Chỉ nêu nguyên nhân cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược**  **-** Mục II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16: **Chỉ nêu ý nghĩa của cuộc chiến đấu trong các đô thị**  - Mục III. Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài. ***Không dạy*.**  **-** Mục IV. Chiến dịch Việt Bắc thu -đông năm 1947: **Không trình bày chi tiết diễn biến của chiến dịch chỉ nhấn mạnh kết quả, ý nghĩa lịch sử**  **-** Mục V. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện: **Không dạy** |
|  | **26** |
|  |  | - Mục I. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950: **Không trình bày chi tiết diễn biến, nhấn mạnh kết quả, ý nghĩa của chiến dịch**  **-** Mục II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp: **Tự học có hướng dẫn**  **-** Mục III. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2-1951): **Chỉ tập trung vào nội dung cơ bản và ý nghĩa của Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng**  **-** Mục IV. Phát triển hậu phương kháng chiến về mọi mặt: **Không dạy**  -Mục V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường. ***Đọc thêm*** |
| **24** | **27** | Bài 26. Bư­ớc phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 – 1953) |
|  |  | - Mục II. Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954: **Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiên chính, tập trung vào chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ**  **-** Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954): **Chỉ tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ.** |
| **25** | **28+29** | Bài 27. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm l­ược kết thúc (1953 – 1954) |
| **25** | **30** | ***Lịch sử địa phương*** |  |
| **31** | Ôn tập |  |
| **26** | **32** | **Kiểm tra viết.** |  |
| **Chư­ơng VI. Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975** | | | |
|  |  |  | - Mục I. Tình hình nước ta sau -Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương: **Chỉ nêu khái quát tình hình miền Bắc và miền Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ**  - Mục II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 - 1960): **Không dạy**  - Mục III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới ‘‘Đồng khởi’’ (1954-1960**): Chỉ nhấn mạnh kết quả và ý nghĩa lịch sử của phong trào ‘‘Đồng khởi’**’  - Mục IV. Miền Bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (1961 - 1965): **Tự học có hướng dẫn**  **-** Mục V.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Chiến tranh đặc biệt’’ của Mĩ**: Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu biểu**. |
| **27** | **33+34** | Bài 28. XD CNXH ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954–1965) |
|  |  |  | - Mục I.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Chiến tranh cục bộ’’ của Mĩ**: Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu**  - Mục II. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mĩ, vừa sản xuất (1965-1968) **: Tự học có hướng dẫn**  - Mục III.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Việt Nam hóa chiến tranh’’ và ‘‘Đông Dương hóa chiến tranh’’ của Mĩ (1969- 1973): **Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện tiêu biểu**  - Mục V. Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam: **Chỉ nêu nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973.** |
| **28** | **35+36** | Bài 29. Cả nư­ớc trực tiếp chống Mĩ cứu nư­ớc (1965 – 1973) |
| **37** | Bài 30. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất n­ước. | - Mục I: Không dạy  - Mục II. Đấu tranh chống “bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam: **Khuyến khích học sinh tự học**  ***Tình hình diễn biến mục II: chỉ cần nắm sự kiện Hội nghị 21 và chiến thắng Phước Long.***  ***-*** Mục III. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc**: Chỉ nêu khái quát chủ trương kế hoạch giải phóng miền Nam. Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.** |
| **29** | **38** | Bài 30. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất n­ước. |
| **Ch­ương VII. Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000** | | | |
| **30** | **39** | Bài 31. VN trong năm đầu sau đại thắng mùa Xuân 1975 | - Mục I. Tình hình hai miền Bắc - Nam sau đại thắng Xuân 1975: **Không dạy**  - Mục II. Khắc phục hậu quả chiến tranh…Không dạy  - Mục III. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976): **Chỉ nêu chủ trương và các biện pháp thực hiện thống nhất đất nước về mặt nhà nước**. |
| **31** | **40** | Hoạt động ngoại khóa. |  |
| **41** | Bài 33. Việt Nam trên đường đổi mới đi lên CNXH từ 1986-2000. | - Mục I. Đường lối đổi mới của Đảng: **Tập trung vào nội dung đường lối đổi mới của Đảng**  - Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000): **Chỉ khái quát những thành tựu tiêu biểu trong kế hoạch 5 năm 1986 -1990.** |
| **32** | **42** | Bài 34. Tổng kết lịch sử Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000 | **Tự học có hướng dẫn** |
| **43** | **Lịch sử địa phương** |  |
| **33** |  |  |  |
| **44** | **Kiểm tra học kì** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÓM TRƯỞNG** | Đặng Xá, ngày ....tháng.....năm 2020  **BAN GIÁM HIỆU DUYỆT** |

2